

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch của Bộ Tài nguyên và Môi trường triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025 tầm nhìn đến năm 2030

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025 tầm nhìn đến năm 2030;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch của Bộ Tài nguyên và Môi trường triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022- 2025 tầm nhìn đến năm 2030.

Điều 2. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được trích từ nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp cho Bộ Tài nguyên và Môi trường và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam (để b/c);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Văn Thành (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công An; Bộ Thông tin và Truyền thông;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW (để p/h);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Sở TNMT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ (để t/h);
- Công thông tin điện tử Bộ TN&MT;
- Lưu: VT, CNTT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Trần Quý Kiên

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030, Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng kế hoạch thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, PHẠM VI

1. Mục đích

Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ và giải pháp đề đạt được các mục tiêu được giao trong Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (sau đây gọi là Quyết định số 06/QĐ-TTg).

2. Yêu cầu

Kế hoạch được xây dựng bám sát Quyết định số 06/QĐ-TTg, đồng thời, các chỉ tiêu, nội dung cụ thể cần phù hợp với điều kiện thực tiễn của Bộ, của các đơn vị, đảm bảo tính hiệu quả, khả thi cao. Xác định các nhiệm vụ cụ thể để phân công các đơn vị xây dựng kế hoạch thực hiện, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện.

3. Phạm vi

Kế hoạch này triển khai áp dụng tại các đơn vị thuộc Bộ, các địa phương và Bộ, ngành có liên quan.

II. NỘI DUNG

Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp được xác định tại Quyết định số 06/QĐ-TTg, Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành thực hiện các nhiệm vụ được giao bám đảm tiến độ, chất lượng theo yêu cầu.

Các nội dung nhiệm vụ cụ thể; thời hạn thực hiện nhiệm vụ; đơn vị chủ trì thực hiện nhiệm vụ, các đơn vị phối hợp thực hiện nhiệm vụ và căn cứ xác định nhiệm vụ được xác định tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tổ chức quán triệt Kế hoạch tới toàn thể công chức, viên chức, người lao động đơn vị mình.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường trong việc triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch và đưa các nhiệm vụ này vào Kế hoạch công tác năm 2022 và các năm tiếp theo của đơn vị; Lập dự toán ngân sách đề nghị bổ sung thực hiện các nhiệm vụ trong năm 2022. Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao tại Quyết định này, các đơn vị có liên quan có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện Đề án đề trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Vụ Pháp chế có trách nhiệm làm đầu mối trong việc thực hiện các nhiệm vụ hoàn thiện thể chế, chính sách được nêu tại Đề án và tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

3. Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường có trách nhiệm làm đầu mối theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch, định kỳ trước ngày 22 hàng tháng tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo Lãnh đạo Bộ và Ban chỉ đạo chuyên đổi số ngành tài nguyên và môi trường; Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ theo yêu cầu.

4. Vụ Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo kinh phí thực hiện đối với các nhiệm vụ được giao Kế hoạch này. Trên cơ sở đó, bố trí nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

PHỤ LỤC

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 06/QĐ-TTG NGÀY 06 THÁNG 01 NĂM 2022 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ PHÊ DUYỆT ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG DỮ LIỆU VỀ DÂN CƯ, ĐỊNH DANH VÀ XÁC THỰC ĐIỆN TỬ PHỤC VỤ VIỆC CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2022 - 2025, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
I	XÂY DỰNG, HOÀN THIỆN THỂ CHẾ, CHÍNH SÁCH				
1.	Thành lập Tổ công tác xây dựng, triển khai Kế hoạch thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ (Đề án số 06).	Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường (CNTT&DLTNMT).	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường (Bộ TN&MT).	Tháng 02/2022	Quyết định thành lập Tổ công tác.
2.	Xây dựng Kế hoạch của Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện.	Cục CNTT&DLTNMT.	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ TN&MT.	Tháng 02/2022	Quyết định ban hành Kế hoạch.
3.	Xây dựng tài liệu hướng dẫn kết nối và chia sẻ dữ liệu thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Bộ Tài nguyên và Môi trường (LGSP).	Cục CNTT&DLTNMT.	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ TN&MT.	Tháng 02/2022	Tài liệu hướng dẫn
4.	Xây dựng Quy chế quản lý, vận hành, sử dụng và bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho Nền tảng LGSP.	Cục CNTT&DLTNMT.	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ TN&MT.	Tháng 05/2022	Quyết định ban hành Quy chế.
5.	Nghiên cứu, rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật để sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Vụ Pháp chế.	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ TN&MT.	Tháng 04/2022	Đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
	phục vụ thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và phát triển kinh tế - xã hội.				liên quan.
6.	Xây dựng tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ về chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ (đơn giản hóa biểu mẫu, giấy tờ) các thủ tục hành chính khi đã kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; việc tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu với Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.	Các Tổng cục, Cục trực thuộc Bộ.	Vụ Pháp chế, Văn phòng Bộ, Cục CNTT&DLTNMT.	Tháng 04/2022.	Tài liệu hướng dẫn.
II	PHỤC VỤ XỬ LÝ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG, QUẢN TRỊ NỘI BỘ, THỰC THI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG				
1.	Kết nối, tích hợp xác thực, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử do Bộ Công an cung cấp với Nền tảng LGSP.	Cục CNTT&DLTNMT.	Các đơn vị trực thuộc Bộ TN&MT.	Tháng 04/2022.	Kết nối được đưa vào sử dụng.
2.	Tổ chức thực hiện tích hợp, cung cấp các dịch vụ công của Bộ Tài nguyên và Môi trường trên Cổng Dịch vụ công quốc gia bảo đảm thực hiện chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính sử dụng xác thực, định danh và chia sẻ dữ liệu	Các Tổng cục, Cục trực thuộc Bộ TN&MT, Văn phòng Bộ.	Cục CNTT&DLTNMT.	Tháng 04/2022.	Kết nối được đưa vào sử dụng.

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
	từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thông qua Nền tảng LGSP.				
3.	Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Ban Cơ yếu Chính phủ bảo đảm an toàn, an ninh, bảo mật cho các hệ thống thông tin của Bộ phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia.	Cục CNTT&DLTNMT.	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ TN&MT.	Thường xuyên.	Các hệ thống thông tin được bảo đảm an toàn, an ninh, bảo mật.
III	HOÀN THIỆN HỆ SINH THÁI PHỤC VỤ KẾT NỐI, KHAI THÁC, BỔ SUNG LÀM GIÀU DỮ LIỆU DÂN CƯ				
4.	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.	Tổng Cục Quản lý đất đai; Cục CNTT&DLTNMT.	Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, TP trực thuộc trung ương; Các đơn vị liên quan của Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông.	Tháng 06/2022.	Kết nối được đưa vào sử dụng.
5.	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức ngành tài nguyên và môi trường.	Vụ Tổ chức cán bộ, Cục CNTT&DLTNMT.	Các đơn vị liên quan của Bộ Công an, Bộ Nội vụ.	Quý IV/2023 (khi có CSDL).	Kết nối được đưa vào sử dụng.
6.	Kết nối, chia sẻ dữ liệu chuyên ngành liên quan về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Các Tổng cục, Cục trực thuộc Bộ TN&MT.	Các đơn vị liên quan của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an.	Thường xuyên, theo nhu cầu thực tế.	Kết nối được đưa vào sử dụng.

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
7.	Phối hợp công tác, trao đổi thông tin, họp giải quyết các vướng mắc phát sinh trong triển khai trong quá trình triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.	Cục đơn vị tham gia thực hiện.	Tổ công tác.	Theo lịch của Tổ công tác.	Tham gia các cuộc họp, làm việc với Tổ công tác.
IV	HƯỚNG DẪN, ĐÔN ĐỐC, KIỂM TRA, GIÁM SÁT VIỆC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN				
1.	Phối hợp với Tổ công tác tổ chức triển khai, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Đề án; kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện Đề án.	Cục CNTT&DLTNMT.	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ TN&MT.	Theo lịch của Tổ công tác.	Các cuộc kiểm tra; giao ban hàng quý; Hội nghị tập huấn nghiệp vụ.
2.	Phối hợp tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.	Văn phòng Bộ.	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ TN&MT.	Hàng quý	- Tin, bài, phóng sự tuyên truyền; - Các hội thảo, tọa đàm, cuộc thi được tổ chức.
3.	Tổ chức quản lý, vận hành, duy trì, phát triển Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Bộ bảo đảm hoạt động thông suốt, ổn định, an toàn, an ninh mạng.	Cục CNTT&DLTNMT.	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ TN&MT.	Thường xuyên	Kết nối được đưa vào sử dụng.